



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

2013

THÔNGIỆP TỪ CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



LIDECO – tiền thân là Doanh nghiệp nhà nước được thành lập từ năm 1974, với quyết tâm dám nghĩ dám làm, với tư duy đổi mới của Ban lãnh đạo, năm 2004 Công ty đã chuyển đổi mô hình hoạt động sang Công ty cổ phần 100% vốn tư nhân nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh. Trải qua gần nửa thập

kỷ hình thành và phát triển, đến nay quy mô của Công ty không ngừng lớn mạnh được minh chứng rõ nét qua kết quả hoạt động SXKD với những chỉ tiêu tài chính tăng trưởng ấn tượng. LIDECO ngày nay tự hào là một doanh nghiệp hàng đầu tại Việt nam trong lĩnh vực xây lắp các công trình xã hội và dân dụng và đầu tư xây dựng các khu Đô thị.

Trên cơ sở định hướng phát triển và năng lực hiện có, công ty đã và đang tăng cường liên danh liên kết với các đối tác chiến lược, đầu tư theo chiều sâu về công nghệ, các trang thiết bị, máy móc hiện đại nhằm đáp ứng đầy đủ mọi nguồn lực cho việc triển khai các dự án.

Một trong những yếu tố cơ bản làm nên sức mạnh của công ty là đội ngũ cán bộ công nhân viên có năng lực, kinh nghiệm, trình độ cao, đã được thử thách qua nhiều dự án lớn, có khả năng tổ chức quản lý và thực hiện tốt các dự án đầu tư, xây lắp một cách khoa học và hiệu quả.

Thương hiệu LIDECO là thành quả của cả một quá trình cống hiến bền bỉ của thể hệ lãnh đạo, cán bộ nhân viên và người lao động đã dày công sức xây dựng, gìn giữ và phát triển. Gây dựng thương hiệu đã khó, duy trì và bảo vệ uy tín cho hình ảnh thương hiệu Công ty tồn tại bền vững là sứ mệnh, là trách nhiệm cao cả đòi hỏi sự quyết tâm nhất quán từ Người lãnh đạo đến những người công nhân nơi công trường.

Ban lãnh đạo Lideco tin tưởng rằng với năng lực và kinh nghiệm sẵn có, với quyết tâm theo đuổi định hướng chiến lược đã đề ra, đặc biệt với nguồn năng lực tài chính vững vàng, Lideco sẽ vượt qua mọi khó khăn, thử thách để khẳng định thương hiệu và vị trí của mình trên chặng đường phát triển trở thành một trong những tập đoàn kinh tế tư nhân hàng đầu Việt nam xứng đáng với niềm tin của các cổ đông, khách hàng, bạn hàng, đối tác, công chúng và Xã Hội.

Trân trọng,

Nguyễn Văn Kha

Chủ tịch Hội đồng Quản trị



MỤC LỤC

1. THÔNG TIN CHUNG	01
2. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM	02
3. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC	03
4. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY	04
5. QUẢN TRỊ CÔNG TY	05
6. BÁO CÁO TÀI CHÍNH	06

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát

Tên tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ TỬ LIÊM

Tên tiếng Anh: Tu liem Urban Development Joint-Stock Company

Tên viết tắt: LIDECO

Địa chỉ: Tầng 2A - Tòa nhà No9B1- Khu đô thị Dịch Vọng - Cầu giấy - HN

Điện thoại: 04-22214124

Fax: 04-22214125

Email: lideco@lideco.vn

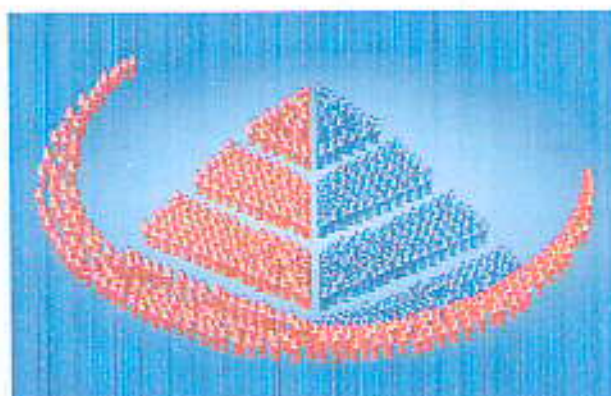
Website: <http://www.lideco.vn>

Giấy phép DKKD:0103002731 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hà Nội cấp

Vốn điều lệ: 636.000.000.000, VNĐ (Sáu trăm ba sáu tỷ đồng chẵn)

Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 636.000.000.000, VNĐ (Sáu trăm ba sáu tỷ đồng chẵn)

Mã chứng khoán: NTL - Niêm yết cổ phiếu tại Sở Giao dịch Chứng khoán TP Hồ Chí Minh



2. Quá trình hình thành và phát triển

Thành lập

Công ty Cổ phần phát triển đô thị Từ Liêm tiền thân là Xí nghiệp Xây dựng Từ Liêm được thành lập từ năm 1974.

Từ năm 1992 phát triển thành một doanh nghiệp Nhà nước mang tên Công ty Đầu tư xây dựng và Kinh doanh nhà Từ Liêm trên cơ sở sát nhập ba xí nghiệp: Xí nghiệp xây dựng Từ Liêm, Xí nghiệp vận tải thủy, Xí nghiệp gạch Từ Liêm.

Chuyển đổi sở hữu thành công ty cổ phần

16/06/2004 Công ty được chuyển đổi từ Doanh nghiệp Nhà nước thành công ty Cổ phần (Nhà nước không nắm giữ cổ phần) theo Quyết định số 3755/QĐ-UB của UBND Thành phố Hà Nội với tên gọi là Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng và kinh doanh nhà.

Tháng 5/2007 Công ty đã hoàn thành việc tăng vốn điều lệ từ 37,8 tỷ đồng lên 82 tỷ đồng và đổi tên thành Công ty Cổ phần Phát triển Đô thị Từ Liêm với tên viết tắt LIDECO.

Hiện nay Công ty hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh với mã số doanh nghiệp 0101533886 do Sở kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lại lần 11 ngày 25/7/2012, chuyển từ ĐKKD số 0103004940 cấp lần đầu ngày 20/07/2004.

Niêm yết

21/7/2007 Cổ phiếu của công ty (mã chứng khoán NTL) được giao dịch chính thức trên Sàn giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh với tổng số 8.200.000 cổ phiếu.

Quý II/2008 Thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2007, công ty đã niêm yết bổ sung 8.200.000 cổ phiếu, nâng tổng số lên 16.400.000 cổ phiếu và nâng vốn điều lệ lên 164 tỷ đồng.

Quý II/2010 Công ty đã niêm yết bổ sung 16.400.000 cổ phiếu, nâng tổng số lên 32.800.000 cổ phiếu và nâng vốn điều lệ lên 328 tỷ đồng thực

hiện theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2010.

Quý II/2011

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2011, công ty đã niêm yết bổ sung 30.800.000 cổ phiếu, nâng tổng số lên 63.600.000 cổ phiếu và nâng vốn điều lệ lên 636 tỷ đồng.

Các sự kiện khác

Năm 2006

Thành lập Xí nghiệp Tư vấn đầu tư xây dựng.

Năm 2007

Thành lập thêm 03 xí nghiệp xây lắp trực thuộc (Xí nghiệp Xây lắp số 1, Xí nghiệp Xây lắp số 2, Xí nghiệp Xây lắp số 3).

Thành lập Ban quản lý Dự án KDTM Bắc Quốc lộ 32.

Thành lập Phòng Tư vấn giám sát

Năm 2008

Thành lập thêm 02 xí nghiệp trực thuộc (Xí nghiệp Xây lắp diện nước và hạ tầng, Xí nghiệp Hoàn thiện và trang trí nội ngoại thất).

Năm 2009

Chuyển đổi 02 xí nghiệp thành công ty cổ phần, công ty góp vốn 51% (Xí nghiệp Tư vấn đầu tư xây dựng chuyển thành Công ty CP LIDECO 1, Xí nghiệp Xây lắp số 3 chuyển thành Công ty CP LIDECO 3).

Năm 2010

Chuyển đổi thêm 02 xí nghiệp thành công ty cổ phần, công ty góp vốn 51% (Xí nghiệp Xây lắp số 02 chuyển thành Công ty CP LIDECO 2, Xí nghiệp Xây lắp số 1 chuyển thành Công ty CP LIDECO 8).

Thành lập Công ty TNHH MTV LIDECO - Hòa Sơn.

Thành lập Sàn giao dịch bất động sản LIDECO trực thuộc Công ty, đưa hoạt động kinh doanh nhà theo đúng qui định của pháp luật.

Thành lập Ban chỉ đạo hoàn thiện nhà tại Dự án KDTM Bắc Quốc lộ 32 nhằm kịp thời xử lý những phát sinh cũng như đảm bảo tiến độ xây lắp với chất lượng cao và quyền lợi của khách hàng.

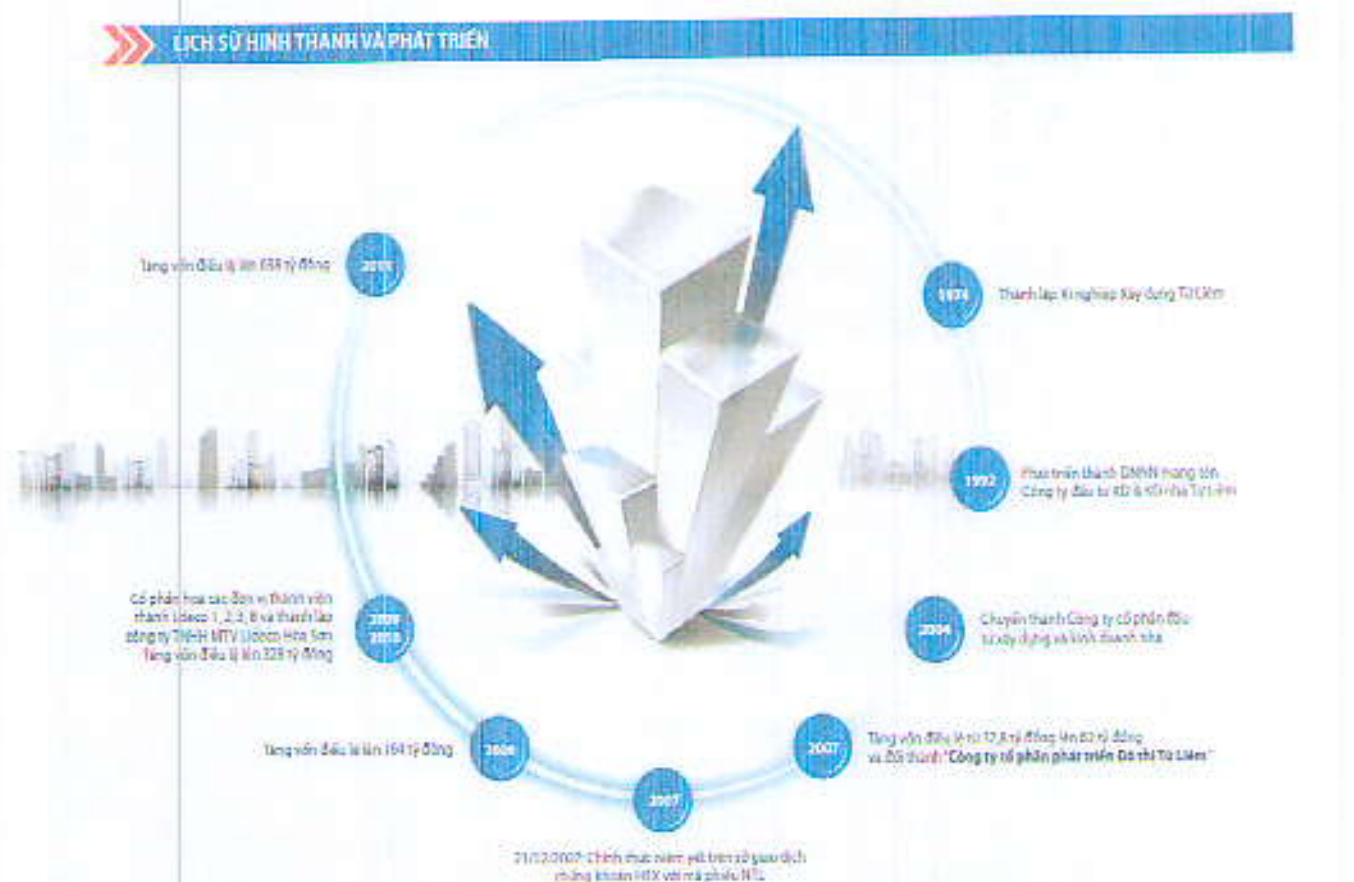
Xây dựng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008 và đã được Tổ chức chứng nhận BSI đánh giá và cấp giấy chứng nhận.

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

Nghành nghề kinh doanh chính

- ❖ Đầu tư phát triển và kinh doanh khai thác các dự án khu đô thị mới, khu nhà ở và khu công nghiệp;
- ❖ Xây dựng các công trình dân dụng, giao thông, thủy lợi, công nghiệp;
- ❖ Cung cấp các dịch vụ tư vấn đầu tư xây dựng công trình: Quản lý dự án, lập dự án đầu tư, thiết kế xây dựng công trình, kiểm định chất lượng công trình và thiết bị xây dựng;
- ❖ Kinh doanh bất động sản;
- ❖ Khai thác vật liệu xây dựng;
- ❖ Kinh doanh sản giao dịch bất động sản.

Địa bàn kinh doanh: TP Hà nội



4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

Mô hình quản trị

Công ty Lideco được tổ chức theo mô hình Công ty cổ phần, đứng đầu là Đại hội đồng cổ đông; Hội đồng quản trị; Ban Tổng giám đốc; Ban Kiểm soát.

Cơ cấu bộ máy quản lý

SƠ ĐỒ TỔ CHỨC CÔNG TY



Các công ty con

Tên công ty	Vốn điều lệ thực góp	Địa chỉ trụ sở chính	Lĩnh vực Sản xuất kinh doanh chính	Tỷ lệ sở hữu
Công ty Cổ phần Lideco 1	12.500.000.000,đ	Tầng 10, phòng 1002 nhà CT1 lô C1 xã Xuân Đình, huyện Từ Liêm, Hà Nội	Cung cấp các dịch vụ tư vấn đầu tư xây dựng công trình; Quản lý dự án, lập dự án đầu tư, thiết kế xây dựng công trình, kiểm định chất lượng công trình và thiết bị xây dựng;	51%
Công ty Cổ phần Lideco 2	11.600.000.000,đ	Tầng 10 nhà CT1, xã Xuân Đình, huyện Từ Liêm, Hà Nội	Xây dựng các công trình dân dụng, giao thông, thủy lợi, công nghiệp;	51%
Công ty Cổ phần Lideco 8	10.000.000.000,đ	P203, nhà CT1, xã Xuân Đình, huyện Từ Liêm, Hà Nội	Xây dựng các công trình dân dụng, giao thông, thủy lợi, công nghiệp;	51%

Các Công ty liên kết:

	Giá trị
Công ty Cổ phần Phát triển Nhà Tây Đô	3.046.120.000
Công ty TNHH Một thành viên Đầu tư và Phát triển Nông nghiệp Hà Nội	20.000.000.000
Cộng	23.046.120.000

5. Định hướng phát triển

Mục tiêu ngắn hạn

Đẩy nhanh công tác đầu tư các dự án, triển khai kinh doanh theo đúng tiến độ để đảm bảo khai thác dự án với hiệu quả cao nhất, phù hợp với định hướng phát triển chung của Công ty,

Tích cực tìm kiếm cơ hội đầu tư các dự án mới trong nước để mở rộng đầu tư phục vụ mục tiêu phát triển bền vững.

Nắm bắt tốt thị trường, quản lý tốt các khoản đầu tư tài chính. Mở rộng hợp tác đầu tư và góp vốn vào các doanh nghiệp, dự án có tiềm năng, hiệu quả trong các lĩnh vực Bất động sản

Nghiên cứu, đề xuất và xây dựng các phương án huy động vốn tối ưu để phục vụ các dự án đang triển khai của Công ty.

Hoàn tất công tác đổi mới doanh nghiệp để tạo điều kiện ổn định hoạt động sản xuất kinh

Định hướng chiến lược

Tập trung xây dựng Công ty phát triển toàn diện trên cơ sở lĩnh vực kinh doanh chủ yếu là đầu tư kinh doanh bất động sản, đảm bảo tăng trưởng ổn định lợi nhuận và cổ tức hàng năm, không ngừng phát triển và khẳng định thương hiệu “lideco”.

Phát huy cao độ mọi nguồn lực để nâng cao năng lực cạnh tranh và không ngừng nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động. Xây dựng văn hoá doanh nghiệp mang bản sắc riêng của “LIDECO”

- ▶ TIẾP TỤC PHÁT HUY TỐI ĐA KINH NGHIỆM VÀ NGUỒN LỰC HIỆN CÓ ĐỂ ĐẨY MẠNH PHÁT TRIỂN HAI LĨNH VỰC CHÍNH ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CÁC KHU ĐÔ THỊ VÀ XÂY LẬP CÔNG TRÌNH.
- ▶ TẬP TRUNG ĐẦU TƯ CHO LĨNH VỰC THIẾT KẾ, XÂY DỰNG CÁC KHU ĐÔ THỊ CÓ KẾT CẤU HA TẦNG ĐỒNG BỘ VÀ HIỆN ĐẠI, THIẾT KẾ CÁC MÔ HÌNH NHÀ CHUNG CƯ CAO CẤP, NHÀ BIỆT THỰ, VĂN PHÒNG CHO THUÊ NHẪM ĐÁP ỨNG NHU CẦU ĐA DẠNG CỦA NGƯỜI TIÊU DÙNG.
- ▶ DUY TRÌ VÀ PHÁT HUY ĐẨY NHANH HƠN NỬA TỐC ĐỘ TĂNG TRƯỞNG CỦA CÔNG TY, TỐI ĐA HÓA LỢI ÍCH CỦA KHÁCH HÀNG ĐỂ TẠO GIÁ TRỊ GIA TĂNG CHUNG CHO CÔNG TY VÀ XÃ HỘI.
- ▶ MỤC TIÊU TĂNG TRƯỞNG CỦA CÔNG TY VỀ DOANH THU VÀ LỢI NHUẬN TRONG CÁC NĂM TỪ 2010 - 2020 PHÂN ĐÁU MỨC TĂNG TRƯỞNG BÌNH QUÂN HÀNG NĂM ĐẠT TỪ 15%.

6. Phát triển bền vững

Tại LIDECO, Lãnh đạo Công ty luôn xác định rằng, sự phát triển bền vững của doanh nghiệp phải gắn liền trách nhiệm với xã hội, cộng đồng, bảo vệ môi trường nhằm đảm bảo tăng trưởng lợi nhuận gắn liền với cân bằng lợi ích các bên liên quan: Cổ đông, nhà đầu tư, khách hàng, đối tác kinh doanh, nhân viên và xã hội.

7. Các rủi ro

Tổng quan

Hoạt động của Công ty phát sinh các rủi ro tài chính sau: rủi ro tín dụng, rủi ro thanh khoản và rủi ro thị trường. Ban Lãnh đạo chịu trách nhiệm trong việc thiết lập các chính sách và các kiểm soát nhằm giảm thiểu các rủi ro tài chính cũng như giám sát việc thực hiện các chính sách và các kiểm soát đã thiết lập.

Rủi ro tín dụng

Rủi ro tín dụng là rủi ro mà một bên tham gia trong hợp đồng không có khả năng thực hiện được nghĩa vụ của mình dẫn đến tổn thất về tài chính cho Công ty.

Công ty có các rủi ro tín dụng phát sinh chủ yếu từ các khoản phải thu khách hàng, tiền gửi ngân hàng.

Phải thu khách hàng

Để quản lý nợ phải thu khách hàng, Ban Lãnh đạo đã ban hành qui chế bán hàng, thành lập ban thu hồi công nợ với các qui định chặt chẽ về các đối tượng mua hàng, số lượng bán, hạn mức nợ và thời hạn nợ, cách thức thu hồi nợ một cách cụ thể. Hàng tháng Ban Lãnh đạo thực hiện kiểm tra việc tuân thủ qui chế bán hàng này. Ngoài ra, nhân viên phòng kế toán thường xuyên theo dõi nợ phải thu để đôn đốc thu hồi.

Khoản phải thu khách hàng của Công ty chiếm tỷ trọng nhỏ trong tổng tài sản và liên quan đến nhiều đơn vị và cá nhân nên rủi ro tín dụng tập trung đối với khoản phải thu khách hàng là thấp.

Tiền gửi ngân hàng

Các khoản tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn và không có kỳ hạn của Công ty được gửi tại các ngân hàng uy tín trong nước. Ban Lãnh đạo không nhận thấy có rủi ro tín dụng trọng yếu nào từ các khoản tiền gửi này.

Rủi ro thanh khoản

Rủi ro thanh khoản là rủi ro Công ty gặp khó khăn khi thực hiện nghĩa vụ tài chính do thiếu tiền.

Rủi ro thanh khoản của Công ty chủ yếu phát sinh từ việc các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính có các thời điểm đáo hạn lệch nhau.

Công ty quản lý rủi ro thanh khoản thông qua các biện pháp: thường xuyên theo dõi các yêu cầu về thanh toán hiện tại và dự kiến trong tương lai để duy trì một lượng tiền cũng như các khoản

vay ở mức phù hợp, giám sát các luồng tiền phát sinh thực tế với dự kiến nhằm giảm thiểu ảnh hưởng do biến động của luồng tiền

Ban Lãnh đạo cho rằng mức độ rủi ro đối với việc trả nợ là thấp. Công ty có khả năng thanh toán các khoản nợ đến hạn từ dòng tiền từ hoạt động kinh doanh và tiền thu từ các tài sản tài chính đáo hạn.

Rủi ro thị trường

Rủi ro thị trường là rủi ro mà giá trị hợp lý hoặc các luồng tiền trong tương lai của công cụ tài chính sẽ biến động theo những thay đổi của giá thị trường.

Rủi ro thị trường liên quan đến hoạt động của Công ty gồm: rủi ro ngoại tệ, rủi ro về giá chứng khoán và rủi ro giá nguyên vật liệu.

Các phân tích về độ nhạy, các đánh giá dưới đây liên quan đến tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2013 và ngày 31 tháng 12 năm 2012 trên cơ sở giá trị nợ thuần. Mức thay đổi của tỷ giá, giá chứng khoán, giá nguyên vật liệu sử dụng để phân tích độ nhạy được dựa trên việc đánh giá khả năng có thể xảy ra trong vòng một năm tới với các điều kiện quan sát được của thị trường tại thời điểm hiện tại.

Rủi ro ngoại tệ

Rủi ro ngoại tệ là rủi ro mà giá trị hợp lý hoặc các luồng tiền trong tương lai của công cụ tài chính sẽ biến động theo những thay đổi của tỷ giá hối đoái.

Công ty quản lý rủi ro liên quan đến biến động của tỷ giá hối đoái bằng cách dự báo tỷ giá ngoại tệ, lựa chọn thời điểm mua và thanh toán các khoản ngoại tệ tại thời điểm tỷ giá thấp, sử dụng tối ưu nguồn tiền hiện có để cân bằng giữa rủi ro tỷ giá và rủi ro thanh khoản.

Rủi ro do biến động của tỷ giá hối đoái giữa VND đến lợi nhuận sau thuế và vốn chủ sở hữu của Công ty là không đáng kể do nợ thuần có giá trị nhỏ.

Rủi ro lãi suất

Rủi ro lãi suất là rủi ro mà giá trị hợp lý hoặc các luồng tiền trong tương lai của công cụ tài chính sẽ biến động theo những thay đổi của lãi suất thị trường.

Công ty không có rủi ro về lãi suất

Rủi ro về giá chứng khoán

Các chứng khoán do Công ty nắm giữ có thể bị ảnh hưởng bởi các rủi ro về giá trị tương lai của chứng khoán đầu tư. Công ty quản lý rủi ro về giá chứng khoán bằng cách thiết lập hạn mức đầu tư và đa dạng hóa danh mục đầu tư.

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2013, với giả định các biến số khác không thay đổi, nếu giá các chứng khoán Công ty đang đầu tư tăng/giảm 10% thì lợi nhuận sau thuế và vốn chủ sở hữu năm nay của Công ty sẽ tăng/giảm 1.470.169.125 VND (năm trước tăng/giảm 1.669.084.050 VND)

do giảm/tăng dự phòng. Mức độ nhạy cảm đối với sự biến động của giá chứng khoán năm nay không thay đổi nhiều so với năm trước.

Rủi ro về giá nguyên vật liệu

Công ty có rủi ro về sự biến động của giá nguyên vật liệu. Công ty quản lý rủi ro về giá nguyên vật liệu bằng cách theo dõi chặt chẽ các thông tin và tình hình có liên quan của thị trường nhằm quản lý thời điểm mua hàng, kế hoạch sản xuất và mức hàng tồn kho một cách hợp lý.

Tài sản đảm bảo

Công ty không có tài sản tài chính thế chấp cho các đơn vị khác cũng như nhận tài sản thế chấp từ các đơn vị khác tại ngày 31 tháng 12 năm 2013 và tại ngày 31 tháng 12 năm 2012.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2013:

- | | |
|------------------------------------|-------------------------------|
| - Tổng doanh thu | : 461,9 tỷ. |
| - Lợi nhuận sau thuế | : 92,5 tỷ. |
| - Tổng tài sản | : 1.263,4 tỷ. |
| - Vốn chủ sở hữu | : 849,5 tỷ. |
| - Tỷ suất lợi nhuận / Doanh thu: | : 20% |
| - Thu nhập bình quân của CBCNV đạt | : 8,5 Triệu đồng/người/tháng. |

2. Tổ chức và nhân sự

Danh sách ban điều hành

Ông Vũ Gia Cường – Tổng giám đốc

Ông Nguyễn Văn Ninh – Phó Tổng giám đốc

Ông Nguyễn Hữu Lập – Phó Tổng giám đốc

Ông Lê Minh Tuấn – Phó Tổng giám đốc & Kế toán trưởng

Ông Nguyễn Hồng Khiêm - Phó Tổng giám đốc & giám đốc BQL DA KĐT BQL32

Tóm tắt lý lịch

Họ và tên:

VŨ GIA CƯỜNG

Giới tính:

Nam

Ngày tháng năm sinh:

13/10/1958

Nơi sinh:

Đông Ngạc, Từ Liêm, Hà Nội

CMND:

011892480

Ngày cấp 28/05/1995, nơi cấp: Hà Nội

Quốc tịch:

Việt Nam

Dân tộc:

Kinh

Địa chỉ thường trú:

Số 75, Ngõ 83, Trần Cung, Hà Nội

Số ĐT liên lạc:

043.2178772

Trình độ chuyên môn:

Kỹ sư xây dựng, Cử nhân Luật

Quá trình công tác:

+ Từ 1977 đến 1981:

Bộ đội Quân đoàn 1, Sư đoàn 312

+ Từ 1982 đến 1987:

Sinh viên Đại học Kiến trúc Hà Nội

+ Từ 1988 đến 1989:

Kỹ sư tại Ban Kiến thiết UBND Huyện Từ Liêm

+ Từ 1990 đến 1993:

Phụ trách xây dựng tại Công ty XNK Huyện Từ Liêm

+ Từ 1994 đến 1995:

Đội trưởng đội xây dựng Công ty Xây dựng và sản xuất vật liệu xây dựng Từ Liêm

+ Từ 1996 đến 2001:

Phó Phòng Xây dựng tại Công ty đầu tư xây dựng và kinh doanh nhà

+ Từ 2002 đến 7/2005:

Phó Giám đốc phụ trách xây dựng tại Công ty đầu tư xây dựng và kinh doanh nhà

+ Từ 7/2005 đến nay:	Phó Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty
Các chức vụ công tác hiện nay tại tổ chức niêm yết:	Phó Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty
Số CP nắm giữ (tại thời điểm 26/2/2014):	3.693.312 cổ phần, chiếm 5,81% vốn điều lệ
Họ và tên:	NGUYỄN VĂN NINH
Giới tính:	Nam
Ngày tháng năm sinh:	10/07/1957
Nơi sinh:	Phủ Thượng, Tây Hồ, Hà Nội
CMND:	011924495
	Ngày cấp 18/4/2008, nơi cấp: Hà Nội
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Địa chỉ thường trú:	Số 3, Tổ 42, Cụm 7, Phường Phủ Thượng, Quận Tây Hồ, Hà Nội
Số DT liên lạc:	043.7578707
Trình độ chuyên môn:	Cử nhân Luật
Quá trình công tác:	
+ Từ 1975 đến 1988:	Sỹ quan quân đội
+ Từ 1988 đến 03/2006:	Trưởng phòng Tổ chức, Phó Bí thư Đảng bộ Công ty Cổ phần Đầu tư xây dựng và kinh doanh nhà
+ Từ 03/2006 đến nay:	Ủy viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc, Phó Bí thư Đảng bộ Công ty

Các chức vụ công tác hiện nay tại tổ chức niêm yết: Ủy viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc, Phó Bí thư Đảng bộ Công ty

Số CP nắm giữ (tại thời điểm 26/2/2014):

790.552 cổ phần, chiếm 1.24% vốn điều lệ

Họ và tên:

NGUYỄN HỮU LẬP

Giới tính:

Nam

Ngày tháng năm sinh:

06/03/1962

Nơi sinh:

Ba Vì, Hà Tây

CMND:

012625831

Ngày cấp 10/07/2003, nơi cấp: CA Hà Nội

Quốc tịch:

Việt Nam

Dân tộc:

Kinh

Địa chỉ thường trú:

Số 387, Tổ 17, Láng Thượng, Đống Đa, Hà Nội

Số ĐT liên lạc:

043.7571097

Trình độ chuyên môn:

Kỹ sư xây dựng

Quá trình công tác:

+ Từ 06/2001 đến 01/2002:

Nhân viên phòng xây dựng, Công ty Đầu tư xây dựng và kinh doanh nhà

+ Từ 01/2002 đến 10/2005:

Đội trưởng Đội thi công, Công ty Đầu tư xây dựng và kinh doanh nhà

+ Từ 10/2005 đến 02/2006

Phó phòng Xây dựng, Công ty Cổ phần Đầu tư xây dựng và kinh doanh nhà

+ Từ 02/2006 đến nay:

Phó Tổng Giám đốc Công ty

Các chức vụ công tác hiện nay
tại tổ chức niêm yết:

Phó Tổng Giám đốc Công ty

Số CP nắm giữ (tại thời điểm
26/2/2014):

649.412 cổ phần, chiếm 1.02% vốn điều lệ

Họ và tên:

LÊ MINH TUÂN

Giới tính:

Nam

Ngày tháng năm sinh:

22/12/1977

Nơi sinh:

Nam Định

CMND:

162084478

Quốc tịch:

Việt Nam

Dân tộc:

Kinh

Địa chỉ thường trú:

P. 1210, CT2A, Mỹ Đình, Từ Liêm, Hà Nội

Số ĐT liên lạc:

042.2214124

Trình độ chuyên môn:

Thạc sỹ Kinh tế

Quá trình công tác:

+ Từ tháng 10 năm 2007

Kế toán trưởng Công ty cổ phần phát triển đô thị Từ Liêm.

+ Từ tháng 11 năm 2006 đến
tháng 09 năm 2007

Kế toán trưởng Ban điều hành Dự án thủy điện Sê San 4-
Tổng công ty Sông Đà, kiêm Trưởng Ban kiểm soát Công ty
cổ phần Sông Đà 6.

+ Từ tháng 09 năm 2003 đến
tháng 10 năm 2006

Kế toán trưởng Ban điều hành Dự án thủy điện Pleikrông và
Sê San 4-Tổng công ty Sông Đà.

+ Từ tháng 12 năm 2002 đến
tháng 08 năm 2003

Kế toán trưởng Xi nghiệp Sông Đà 10.5-Công ty Sông Đà
10.

- + Từ tháng 04 năm 2002 đến tháng 12 năm 2002 Kế toán trưởng Xi nghiệp Hải Vân-Công ty Sông Đà 10.
- + Từ tháng 01 năm 2002 đến tháng 03 năm 2002 Kế toán trưởng Chi nhánh Công ty Sông Đà 10 tại miền Nam.
- + Từ tháng 11 năm 1999 đến tháng 12 năm 2001 Chuyên viên phòng Tài chính-Kế toán Công ty Xây dựng Ngâm Sông Đà 10.
- + Từ tháng 10 năm 2007 đến tháng 1 năm 2008 Phó kế toán trưởng Công ty
- + Từ tháng 1 năm 2008 đến tháng nay Kế toán trưởng Công ty
- + Từ 17/2/2014 đến nay Phó Tổng giám đốc kiêm Kế toán trưởng Công ty

Các chức vụ công tác hiện nay Phó Tổng giám đốc kiêm Kế toán trưởng Công ty
tại tổ chức niêm yết:

Số CP nắm giữ (tại thời điểm 26/2/2014): 20.000 cổ phần, chiếm 0.031% vốn điều lệ

Họ và tên: **NGUYỄN HỒNG KHIÊM**

Giới tính: Nam

Ngày tháng năm sinh: 21/1/1977

Nơi sinh: Tây Mỗ - Từ Liêm - Hà Nội

CMND: 011836222

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Địa chỉ thường trú: B20/D21 Khu đô thị mới Dịch Vọng - Cầu Giấy - HN

Số ĐT liên lạc: 042.2214124

Trình độ chuyên môn:	Kỹ sư xây dựng
	Thạc sỹ quản trị kinh doanh
Quá trình công tác:	Đội trưởng đội xây dựng Công ty đầu tư xây dựng và kinh doanh nhà.
+ Từ năm 2000-7/2007	
+ Từ tháng 8/2007 đến tháng 07/2010 nă	Phó trưởng ban thường trực Ban quản lý dự án Khu đô thị mới Bắc quốc lộ 32.
+ Từ tháng 08 năm 2010 đến nay	Trưởng ban quản lý dự án Khu đô thị mới Bắc quốc lộ 32.
Các chức vụ công tác hiện nay tại tổ chức niêm yết:	Phó Tổng giám đốc kiêm Trưởng ban quản lý dự án Khu đô thị mới Bắc quốc lộ 32.
Số CP nắm giữ (tại thời điểm 26/2/2014):	1.033.824 cổ phần, chiếm 1.61% vốn điều lệ

Những thay đổi trong ban điều hành: Ngày 11/2/2014 Hội đồng quản trị Công ty có nghị quyết bổ nhiệm thêm 02 vị trí Phó Tổng giám đốc Công ty đối với ông Lê Minh Tuấn – Kế toán trưởng Công ty và ông Nguyễn Hồng Khiêm – Trưởng Ban quản lý dự án KĐT BQL32. Quyết định bổ nhiệm có hiệu lực kể từ ngày 17/2/2014.

Số lượng cán bộ, nhân viên.

- Danh sách lao động có đến 31/12/2013 của công ty mẹ là 85 người. Trong năm đã giải quyết chế độ hưu trí, nghỉ chờ việc, tính giảm nhân sự là 25 người.
- Thực hiện đầy đủ các chế độ cho người lao động như BHXH, BHYT ... Tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho 100% người lao động. Duy trì, bổ xung điều chỉnh quy chế tiền lương phù hợp với tính chất công việc để đem lại hiệu quả cao nhất.
- Để giảm bớt áp lực khô khan về tài chính Công ty đã Quyết định nghỉ ngày thứ 7 và giảm 15% quỹ tiền lương. Thu nhập bình quân năm đạt 8,5 triệu đồng/người/tháng (giảm 2,0 triệu đồng/người/tháng so với năm 2012).

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án Công tác đầu tư dự án

- Do tình hình thị trường bất động sản còn nhiều khó khăn, việc đưa sản phẩm ra thị trường để kinh doanh thời điểm hiện tại chưa hợp lý vì vậy trong năm 2013 Công ty chủ yếu tập trung hoàn tất các thủ tục đầu tư dự án chờ thời cơ thuận lợi cho việc kinh doanh; Đồng thời tập trung trong công tác giải phóng mặt bằng. Cụ thể:

- Dự án Bắc Quốc lộ 32:

Điều chỉnh lại quyết định thu hồi đất cho phù hợp qui hoạch được điều chỉnh chung của dự án.

Tiếp tục GPMB một số vị trí tồn tại.

Thi công một số hạng mục hạ tầng, cây xanh, cấp nước...

- Dự án Dịch Vọng:

Tiếp tục làm thủ tục xin thành phố cho đầu tư xây dựng đoạn đường mặt cắt 50 m chạy qua khu đô thị để đảm bảo đồng bộ hạ tầng;

Hoàn tất thủ tục điều chỉnh lại quyết định giao đất cho toàn bộ khu đô thị để phù hợp với quyết định điều chỉnh được phê duyệt của dự án.

Triển khai GPMB và đền bù tuyến đường 17.5m để đảm bảo thông đường khu đô thị.

GPMB các khu vực đang còn tồn tại trong dự án và hoàn chỉnh toàn bộ hạ tầng trong khu đô thị.

Điều chỉnh phương án thiết kế kiến trúc một số tòa nhà chung cư cao tầng đặc biệt về cơ cấu căn hộ cho phù hợp với điều kiện kinh doanh hiện nay, cụ thể: Tòa NO11; NO4B1

Làm thủ tục giao đất dự án 4.000 m² tổ 32 phường Dịch Vọng để quý 2 năm 2014 có thể đưa vào xây dựng và kinh doanh.

Đôn đốc kiểm tra việc xây dựng các nhà thấp tầng của các hộ dân, đảm bảo xây dựng đúng qui hoạch.

- Dự án X3 giai đoạn 2: Tiến hành làm thủ tục điều chỉnh lại cơ cấu căn hộ để kinh doanh phù hợp với điều kiện thị trường hiện nay.

- Dự án 202 Hồ Tùng Mậu: Liên doanh với công ty TNHH 1 thành viên nông nghiệp: Hiện tại đang làm thủ tục xin điều chỉnh lại cơ cấu căn hộ và nhà thấp tầng để có điều kiện đưa vào kinh doanh.

- Dự án X2 nhà thu nhập thấp tại xã Mỹ Đình đã được điều chỉnh xong; GPMB nốt tồn tại, dự kiến quý 2/2014 đưa vào xây dựng để hoàn trả thành phố bán cho đối tượng thu nhập thấp.

- Một số các dự án đang tiếp tục củng cố và chuẩn bị đầu tư để khi điều kiện cho phép sẽ tiến hành triển khai như: Dự án khu đô thị mới Tây Đô, Hoài Đức; Dự án nhà ở tại phường Viên Sơn, thị xã Sơn Tây.

Kinh doanh nhà

- Với mục tiêu năm 2013 là tập trung khai thác kinh doanh dự án KĐT Bắc QL32, đón đón khách hàng để thu tiền và bàn giao nhà cho khách xong toàn bộ khu nhà Biệt thự và Liền kề phía Đông và một phần phía Tây của dự án. Với doanh thu dự kiến kế hoạch là 520 tỷ đồng. Năm 2013 Công ty đã thực hiện bàn giao được 133 căn Biệt thự và liền kề, thu về được: 137 tỷ đồng.
- Một số dự án khác: Công ty chủ yếu hoàn thành nốt các thủ tục đầu tư cần thiết, hoặc xin điều chỉnh quy hoạch cho phù hợp với thị trường để khi có điều kiện tốt sẽ đưa ra kinh doanh.

Các khoản đầu tư lớn thực hiện trong năm:

Đầu tư tài chính: Không có

Đầu tư dự án mới: Trong năm 2012 Công ty đã liên doanh với Công ty TNHH MTV phát triển và đầu tư nông nghiệp để đầu tư vào dự án nhà ở cao tầng và thấp tầng 202 Hồ Tùng Mậu để kinh doanh những năm sau. Tổng giá trị đặt cọc để thực hiện hợp đồng tính đến 31/12/2013: 20.000.000.000,đ.



Tóm tắt hoạt động và tình hình tài chính của các Công ty con

		LIDECO 1	LIDECO 2	LIDECO 8
1.	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	7.947.617.535	27.675.303.711	23.345.508.964
3.	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	7.947.617.535	27.675.303.711	23.345.508.964
4.	Giá vốn hàng bán	5.383.308.516	25.030.707.314	22.435.857.807
5.	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	2.564.309.019	2.644.596.397	909.651.157
6.	Doanh thu hoạt động tài chính	925.684	503.467.282	670.204.645
7.	Chi phí tài chính	0		-135.546.312
	Trong đó: chi phí lãi vay	0		0
8.	Chi phí bán hàng	0	0	0
9.	Chi phí quản lý doanh nghiệp	2.537.800.113		1.218.064.254
10.	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	27.434.590	171.407.620	497.337.860
11.	Thu nhập khác	0	0	0
12.	Chi phí khác		2.802.392	2.423.187
13.	Lợi nhuận khác		-2.802.392	-2.423.187
14.	Phần lãi hoặc lỗ trong công ty liên kết, liên doanh	0	0	0
15.	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	27.434.590	168.605.228	494.914.673
16.	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	5.486.918	40.043.711	117.084.465
17.	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	0	0	0
18.	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	21.947.672	128.561.517	377.830.208
18.1.	Lợi nhuận sau thuế của cổ đông thiểu số	0	0	0
18.2.	Lợi nhuận sau thuế của cổ đông của công ty mẹ		0	
19.	Lãi cơ bản trên cổ phiếu		0	

Tình hình tài chính

Chi tiêu	2012	2013	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	1.611.922	1.263.536	-21.7%
Doanh thu thuần	510.941	423.607	-17%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	90.814	119.696	32%
Lợi nhuận khác	(2.220)	(1.580)	-29%
Lợi nhuận trước thuế	88.594	118.116	34%
Lợi nhuận sau thuế	64.966	92.473	43%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	15%	10%	-33%

Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	2012	2013	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSLĐ/Nợ ngắn hạn	2.13	3.03	
+ Hệ số thanh toán nhanh: TSLĐ - Hàng tồn kho/Nợ ngắn hạn	0.51	0.58	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0.46	0.32	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	0.84	0.49	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0.41	0.33	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0.11	0.21	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0.08	0.11	

+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0.04 0.15	0.07 0.28	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần			

4. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

Cổ phần

Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành:	63.600.000
Số lượng cổ phiếu đã bán ra công chúng:	63.600.000
+ Cổ phiếu phổ thông:	63.600.000
+ Cổ phiếu ưu đãi:	-
Số lượng cổ phiếu được mua lại:	2.610.050
+ Cổ phiếu phổ thông:	2.610.050
+ Cổ phiếu ưu đãi:	-
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành:	60.989.950
+ Cổ phiếu phổ thông:	60.989.950
+ Cổ phiếu ưu đãi:	-

Cơ cấu cổ đông

	Số cổ đông	Số cp nắm giữ	Tỷ lệ %/vốn điều lệ
Cổ đông lớn	2	7.323.472	11.51%
Cá nhân			
Cá nhân trong nước	2.716	52.459.636	82.48%
Cá nhân nước ngoài	260	2.320.470	3.65%
Tổ chức			
Tổ chức trong nước	18	4.710.764	7.41%
Tổ chức nước ngoài	18	4.109.130	6.46%
Cổ đông nhà nước	0	0	0
TỔNG	2.493	63.600.000	100%

Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không có

Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có

Các chứng khoán khác: Không có



III. Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Năm 2013 nhìn chung vẫn là một năm đầy khó khăn đối với thị trường Bất động sản. Ngoại trừ một số ít dự án có sự cải thiện về thanh khoản vào những tháng cuối năm 2013 do có vị trí tốt, mức độ hoàn thiện và chính sách giá cả hợp lý còn lại hầu hết các dự án chưa có sự cải thiện về thanh khoản thêm vào đó tình hình nợ xấu và dự án bỏ hoang vẫn là những thách thức lớn cho thị trường vào những năm tới. Các giải pháp mà nhà nước đưa ra như gói hỗ trợ 30.000 tỷ đồng đã chứng tỏ được quyết tâm của chính phủ trong việc giải quyết nhu cầu nhà ở cho người dân tuy nhiên tốc độ và giá trị giải ngân quá khiêm tốn nên chưa đem lại niềm tin cho dân cũng như chủ đầu tư.

Với kinh nghiệm lâu năm trong ngành xây dựng và kinh doanh bất động sản, Hội đồng quản trị cùng với Ban Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Phát triển Đô thị Từ Liêm đã có những định hướng trong công tác điều hành SXKD cũng như xác định những nhiệm vụ trọng tâm doanh nghiệp cần phải thực hiện trong điều kiện bất lợi của thị trường, rà soát tinh giảm gọn nhẹ bộ máy nhân sự, tiết kiệm và giảm chi phí tối đa nên trong năm qua Công ty vẫn duy trì ổn định hoạt động SXKD.

2. Tình hình tài chính

Tình hình tài sản

Tính đến 31/12/2013 Lideco có Tổng tài sản 1.263.536.068.936,đ, giảm 348,386,917,352 ,đ so với thời điểm cuối năm 2012. Cơ cấu tài sản không có nhiều biến động. Tuy nhiên về quy mô tài sản bị giảm mạnh, trong đó lượng tiền mặt giảm đi 125,1 tỷ mục đích chính để thanh toán cho các nhà thầu thi công và phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh. Trong năm, Công ty không tiếp tục tham gia đầu tư tài chính mà tập trung cho công tác thu hồi nợ và cơ cấu lại danh mục đầu tư. Dự hợng hàng tồn kho chỉ giảm nhẹ nhưng vẫn ở mức cao thể hiện Công ty đang gặp khó khăn trong vấn đề tiêu thụ sản phẩm và bán giao nhà.

Tình hình nợ phải trả Tình hình nợ hiện tại, biến động lớn về các khoản nợ.

Chi tiết số phát sinh về khoản vay

	Năm nay	Năm trước
Số đầu năm	1.828.591.000	450.000.000
Số tiền vay phát sinh	150.000.000	2.033.591.000
Số tiền vay đã trả	(450.000.000)	(655.000.000)
Số cuối năm	1.528.591.000	1.828.591.000

Là khoản vay các cá nhân với lãi suất 0% để phục vụ sản xuất tại Xí nghiệp Xây lắp Điện nước và Hạ Tầng.

Phải trả người bán

	Số cuối năm	Số đầu năm
Nhà cung cấp Dự án Dịch Vọng	2.068.196.157	2.703.743.028
Nhà cung cấp Dự án Trạm Trôi	49.873.983.746	97.888.684.767
Nhà cung cấp Dự án X2 - Mỹ Đình	22.797.080	7.817.081.080
Nhà cung cấp Dự án X3	33.611.400	33.611.400
Nhà cung cấp khác	2.908.727.273	4.522.917.302
Cộng	54.907.315.656	112.966.037.577

Chi phí phải trả

	Số cuối năm	Số đầu năm
Trích trước chi phí dự án Trạm Trôi	-	5.237.267.818
Trích trước chi phí dự án X2 Mỹ Đình	283.904.545	349.557.272
Chi phí khác	557.641.736	171.224.096
Cộng	841.546.281	5.758.049.186

Ban Lãnh đạo cho rằng mức độ rủi ro đối với việc trả nợ là thấp. Công ty có khả năng thanh toán các khoản nợ đến hạn từ dòng tiền từ hoạt động kinh doanh và tiền thu từ các tài sản tài chính đáo hạn.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý điều hành doanh nghiệp

Công tác tổ chức

- Năm 2013, được sự chỉ đạo của HĐQT Công ty, Ban TGD đã tiến hành rà soát, kiện toàn lại bộ máy tổ chức, quản lý tại các phòng ban cho phù hợp với tình hình thực tế. Trong năm đã tinh giảm 20% nhân sự (Cho nghỉ chế độ và nghỉ chờ việc). Thực hiện nghỉ làm việc ngày thứ 7 đối với một số phòng ban không tham gia sản xuất trực tiếp. Việc sắp xếp và tinh giảm nhân sự đem lại hiệu quả lao động cao hơn, giảm quỹ lương, tiết kiệm chi phí tối đa kết quả đạt được chi phí quản lý doanh nghiệp giảm 30% so với 2012.
- Duy trì ổn định mô hình tổ chức Công ty mẹ Công ty con với 3 Công ty thành viên và 01 Sàn giao dịch BĐS, 02 Ban Quản Lý. Giải thể 01 Xí nghiệp trực thuộc.
- Trong năm Công ty tiến hành tái đánh giá thành công hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001-2008.
- Ban hành, bổ xung, hoàn thiện một số Văn bản, Quy trình, Quy chế quản lý nội bộ đảm bảo hoạt động ổn định có hiệu quả cũng như đảm bảo việc tuân thủ thực hiện các Quy định, Quy chế của HĐQT Công ty ban hành.
- Thực hiện tốt công tác công bố thông tin đối với công ty đại chúng niềm yết quy mô lớn, giữ gìn và duy trì tốt việc quảng bá thương hiệu, hình ảnh của Công ty.

Công tác kinh tế - kế hoạch

Thực hiện đầy đủ các qui định, hướng dẫn của nhà nước trong công tác đầu tư xây dựng cơ bản. Áp dụng các định mức đơn giá theo đúng qui định hiện hành, có sự điều chỉnh kịp thời cho các nhà thầu khi có biến động về giá cả, đảm bảo tiến độ SXKD.

Xây dựng kế hoạch SXKD gắn với kế hoạch đầu tư trên cơ sở cân đối các nguồn lực, dự báo của thị trường, mục tiêu và định hướng phát triển của công ty và phù hợp với tình hình thực tế.

Công tác chăm sóc khách hàng

- Trong diễn biến bất lợi của thị trường, Công ty luôn xác định việc chăm sóc tốt khách hàng là vấn đề rất quan trọng. Năm 2013, Ban Tổng giám đốc đã chỉ đạo các đơn vị trực thuộc như Sản phẩm giao dịch BĐS, Ban QL Dự án, Ban chỉ đạo hoàn thiện, tổ bán giao nhà, phòng Kế toán giải quyết kịp thời các thắc mắc, yêu cầu của khách hàng, đảm bảo công tác nhận và bàn giao nhà được thuận lợi. Đối với một số trường hợp khách hàng gặp vấn đề về tài chính, Ban TGD Công ty trình HĐQT phương án giải quyết hài hòa lợi ích cho cả Công ty và khách hàng với mục tiêu thu hồi được Công nợ, chia sẻ với khách hàng trong giai đoạn khó khăn.

Công tác quản lý kỹ thuật, giám sát thi công và an toàn lao động

- Thực hiện đầy đủ các quy định hiện hành của Nhà nước về lập, thẩm định, trình duyệt thiết kế kỹ thuật, tổng dự toán các hạng mục công trình. Kịp thời điều chỉnh những thiếu sót trong thực tế, đảm bảo các hạng mục công trình xây lắp đúng kỹ thuật và tiến độ đề ra. Khi triển khai thực hiện các dự án phát hiện ra những chỗ bất cập không phù hợp với thị trường thực tế hiện tại Công ty đã lập và xin điều chỉnh quy hoạch hợp lý hơn với cơ quan có thẩm quyền như đối với Dự án Khu đô thị mới Dịch Vọng và Dự án Khu đô thị Bắc QL 32.

- Bộ phận Tư vấn Giám sát của Chủ đầu tư luôn làm tròn trách nhiệm trong việc giám sát các công trình, cương quyết không để xảy ra sai phạm trong thi công.

- Duy trì hoạt động của Ban an toàn lao động. Tổ chức tập huấn và phổ biến An toàn vệ sinh lao động và tổ chức cam kết về ATVSLĐ đến tất cả các đơn vị. Mỗi đơn vị được công an PCCC tập huấn công tác PCCC tại trụ sở công ty và các tòa nhà cao tầng.

- Cấp phát kịp thời các trang thiết bị bảo hộ lao động. Thành lập các đoàn kiểm tra ATLĐ và thường xuyên kiểm tra tại các công trình, cương quyết đình chỉ đối với các bộ phận sản xuất không đảm bảo ATLĐ.

- Ban giám đốc thường xuyên bám công trường, chỉ đạo và tháo gỡ kịp thời những khó khăn vướng mắc của các nhà thầu đảm bảo thi công đúng tiến độ. Phối hợp và chỉ đạo các Ban quản lý dự án, bộ phận Tư vấn Giám sát công trình đảm bảo chất lượng thi công đúng với thiết kế đã được phê duyệt, thực hiện bàn giao nhà đúng tiến độ theo hợp đồng đã ký kết với khách hàng.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Trải qua giai đoạn khủng hoảng của nền kinh tế, các doanh nghiệp Việt Nam đang tin tưởng và hy vọng rằng nền kinh tế thế giới và Việt Nam đang trên đà hồi phục. Và năm 2014 được dự báo

sẽ là thời kỳ bắt đầu cho sự tăng trưởng của doanh nghiệp về quy mô, doanh thu và lao động việc làm. Dù xác định vẫn phải đối mặt với nhiều khó khăn trước mắt như tồn kho lớn, nhu cầu người dân chưa khởi sắc, niềm tin trong dân giảm sút, cạnh tranh về giá tăng cao nhưng Ban lãnh đạo Công ty hy vọng rằng cùng với các chính sách điều hành kinh tế vĩ mô của nhà nước sẽ phát huy hiệu quả trong năm nay phần nào giúp cho ngành kinh doanh bất động sản hồi phục trở lại. Cụ thể, Hội đồng quản trị Công ty đưa ra định hướng và mục tiêu trong các năm 2014-2019 như sau:

- Công ty sẽ tiếp tục duy trì SXKD trong lĩnh vực xây dựng và kinh doanh BDS.
- Phần đầu tăng trưởng bình quân hàng năm là 12% doanh thu và lợi nhuận.
- Thu nhập của người lao động bình quân là 9,5 tr/ng/tháng.
- Lợi tức cổ đông bình quân là 10% năm trở lên

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty trong nhiệm kỳ II 2009 - 2014

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Đánh giá tình hình chung của nền kinh tế Việt Nam trong 5 năm 2009-2014:

Trong 5 năm qua kinh tế Việt Nam trải qua thời kỳ khủng hoảng trầm trọng kể từ khi công cuộc đổi mới của đất nước theo nền kinh tế thị trường định hướng XHCN. Mặc dù kinh tế thế giới bước vào suy thoái từ năm 2008 nhưng Việt Nam bị ảnh hưởng chậm hơn do đó những năm 2009, 2010 và quý đầu năm 2011 kinh tế Việt Nam phát triển nóng, sau đó bắt đầu suy thoái và kéo dài cho đến nay vẫn chưa thoát ra, nợ xấu vẫn chưa giải quyết được. Trên 60.000 doanh nghiệp phá sản, giải thể và ngừng hoạt động đặc biệt ngành bất động sản lượng hàng tồn kho lớn, vốn thiếu, các dự án bất động sản đua nhau giảm giá nhưng vẫn không tiêu thụ được. Nhà nước cũng đưa ra nhiều chính sách hỗ trợ thị trường, song kết quả không đạt như mong đợi. Đó là những nét khái quát kinh tế Việt Nam trong 5 năm qua.

Đánh giá hoạt động của HĐQT trong nhiệm kỳ II 2009-2014.

Ngay sau Đại hội cổ đông nhiệm kỳ II 2009-2014 thành công, bầu ra 5 thành viên HĐQT để quản trị và điều hành mọi hoạt động của công ty theo mục tiêu và định hướng mà Đại hội đồng cổ đông đã thông qua. HĐQT đã tiến hành bầu chủ tịch, phó chủ tịch và phân công nhiệm vụ cho các ủy viên hội đồng để cùng chung tay góp sức lãnh đạo và quản trị công ty phần đầu đạt các mục tiêu đề ra. Đánh giá hoạt động của HĐQT trong nhiệm kỳ II - HĐQT đã thực sự

đoàn kết thống nhất cao trong quản lý và điều hành SX-KD của công ty, trong toàn khóa HĐQT đã có 82 phiên họp ra 115 nghị quyết trong đó có 57 nghị quyết chỉ đạo SXKD và 58 nghị quyết về quản trị công ty.

HĐQT lãnh đạo công ty trong nhiệm kỳ II đạt được một số danh hiệu sau

- Được Chủ tịch nước trao tặng huân chương lao động hạng 3
- Trong 5 năm 2009-2013 được Đảng bộ huyện Từ Liêm tặng Bằng khen về hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ công tác tổ chức xây dựng Đảng, Bằng khen hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ SXKD.
- Đảng bộ công ty trong 5 năm liên tục được công nhận là Đảng bộ đạt trong sạch và vững mạnh.
- Là đơn vị xuất sắc trong phong trào thi đua lao động sản xuất được UBND thành phố Hà Nội tặng Bằng khen và cờ thi đua.
- Được bình chọn thương hiệu chứng khoán uy tín - Công ty cổ phần hàng đầu Việt Nam năm 2009.
- Chứng khoán vàng Việt Nam năm 2009.
- Top 500 doanh nghiệp tư nhân lớn nhất Việt Nam 2008-2010 -2012 .
- Doanh nhân với lòng nhân ái do Ban tuyên giáo TW trao tặng năm 2009.
- Doanh nghiệp vì cộng đồng năm 2009
- Giải sao vàng đất việt năm 2010 + 2011
- Top 100 doanh nghiệp nộp thuế thu nhập lớn nhất 2010, 2012
- Top 50 công ty kinh doanh hiệu quả nhất Việt Nam năm 2011, 2012.

Tóm tắt kết quả SXKD trong 5 năm 2009 - 2013

Số TT	Chi tiêu	Đơn vị tính	Năm 2009	Năm 2010	Năm 2011	Năm 2012	Năm 2013	Tổng 5 năm
1	Doanh thu	Tỷ đ	1.379	1.460	356	510	461,9	4.167
2	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đ	530,4	572,9	93,6	64,9	92,5	1.353,8
3	Phân phối lợi nhuận	%	130	130	25	15	5	305
4	Trong đó: -Tiền mặt - Cổ phiếu	%	30	30	25	10	5	105
		%	100	100	0	0	0	200
5	Vốn điều lệ	Tỷ đ	164	328	636	636	636	636
6	Thu nhập B.quân	Tr/ng/T	4,5	11	11	10,6	8,5	9,12
7	Tổng CBCNV	Người	271	242	177	106	95	
8	Nộp ngân sách	Tỷ đ	167,4	223,9	256,6	53,9	14,6	879,4

Về quản trị doanh nghiệp:

- Năm 2010 công ty đã cho chuyển 4 Xí nghiệp lên Công ty cổ phần và Công ty mẹ đầu tư 51% vốn điều lệ vào các công ty con. Đến cuối năm 2012 công ty mẹ đã thoái vốn khỏi một công ty con, còn lại 3 công ty con với số vốn đầu tư vào 3 công ty này là 17 tỷ 391 triệu đồng. Do nền kinh tế những năm 2012 và 2013 đầy khó khăn và khủng hoảng - HĐQT đã tiến hành cơ cấu lại lực lượng lao động, tinh giảm bộ máy, tiết giảm quỹ lương, để duy trì sản xuất và vẫn có lãi.

Đã thành lập 1 tiểu ban: Tiểu ban kiểm toán nội bộ

Tổng kết sự lãnh đạo của HĐQT trong nhiệm kỳ II là đã hoàn thành xuất sắc 4 mục tiêu đề ra trong nghị quyết của Đại hội cổ đông nhiệm kỳ II đó là doanh thu và lợi nhuận đạt bình quân trên 20% đã chuyển đổi toàn bộ các Xí nghiệp trở thành Công ty cổ phần và đã hoạt động tốt từ năm 2010 đến nay- thu nhập của người lao động bình quân 9,12 tr/ng/tháng /kế hoạch là 5 tr/ng/tháng- lợi tức cho cổ đông đạt bình quân 60% /năm trên mục tiêu là 20%/năm.Tăng vốn điều lệ từ 164 tỷ đồng lên 636 tỷ đồng , cuối nhiệm kỳ đã bổ nhiệm được 2 đ/c giữ chức Phó tổng giám đốc là nguồn đội ngũ cán bộ kế cận cho các năm sau.

Bài học rút ra từ sự thành công của công ty trong các năm 2009-2013 là:

- Sự đoàn kết thống nhất cao trong HĐQT, ban Tổng giám đốc, sự nhiệt tình của đội ngũ CBCNV.
- Sự tâm huyết và trách nhiệm cao của các cán bộ chủ chốt trong công ty.
- Gặp thời địa lợi nhân hòa.

Đó là 3 yếu tố làm nên sự thành công của công ty trong nhiệm kỳ II.

Về công tác an sinh xã hội

Ngoài công tác chỉ đạo SXKD - HĐQT còn chỉ đạo công ty tham gia công tác an sinh xã hội, hàng năm công ty đều tham gia ủng hộ các quỹ như quỹ đền ơn đáp nghĩa, quỹ vì người nghèo, quỹ khuyến học, quỹ vì trẻ thơ, Hội người mù, Hội chữ thập đỏ, quỹ Bảo vệ trẻ em, tặng quà cho các gia đình thương binh liệt sỹ, Bà mẹ Việt Nam anh hùng ... Trên địa bàn thành phố Hà Nội và các quận, huyện, phường xã nơi công ty xây dựng đầu tư các dự án với tổng số tiền lên đến hàng trăm triệu đồng, điển hình một số chương trình lớn công ty đã tham gia.

+ Năm 2009: Chi 100 triệu đồng tặng cho các gia đình chính sách tại thị trấn Trầm Trôi.

- Chi 50 triệu đồng sửa chữa nhà Đại đoàn kết huyện Hoài Đức

- Chi 100 triệu đồng ủng hộ nạn nhân chất độc màu da cam tỉnh Hà Tĩnh

- Chi 280 triệu đồng ủng hộ đồng bào bị lũ lụt tỉnh Hà Tĩnh và tỉnh Quảng Bình.

- Chi 300 triệu đồng ủng hộ quỹ từ thiện vì trẻ thơ có hoàn cảnh khó khăn.

- Chi 100 triệu ủng hộ quỹ đền ơn đáp nghĩa huyện Từ Liêm.

+ Năm 2011: Chi 387 triệu ủng hộ nhân dân Nhật Bản nơi bị sóng thần và động đất.

+ Năm 2012: Ủng hộ 90 triệu đồng quỹ vì người nghèo huyện Hoài Đức

+ Năm 2013: Ủng hộ quỹ nhân đạo huyện Hoài Đức 30 triệu đồng, chương trình tình nghĩa đồng đội huyện Hoài Đức 33 triệu đồng.



Công tác bảo vệ môi trường

Hiểu rõ tầm quan trọng của bảo vệ môi trường, Công ty áp dụng các công nghệ mới trong lĩnh vực xây dựng đặc biệt sử dụng các vật liệu xây dựng, trang thiết bị nội thất thân thiện với môi trường đồng thời triển khai việc tiết kiệm, nâng cao ý thức bảo vệ môi trường tới toàn thể cán bộ nhân viên.

Tại Việt Nam – Lideco là Doanh nghiệp tiên phong trong vấn đề áp dụng hệ thống xử lý nước thải tập trung cho các khu đô thị, khu dân cư do LIDECO làm chủ đầu tư. Từ 2010, LIDECO đã hợp tác với Công ty Fuji Clean của Nhật Bản để lắp đặt hệ thống xử lý nước thải Johkasou cho hai khu đô thị lớn tại Dịch Vọng và Bắc quốc lộ 32, từng bước cải thiện chất lượng môi trường và nâng cao chất lượng cuộc sống. Lideco tự hào đóng góp những giá trị to lớn vào sự nghiệp bảo vệ môi trường sống tại Việt Nam cho thế hệ hôm nay và mai sau được hưởng một không gian sống trong lành, bình yên.

Về thực hiện chế độ lương, thù lao HĐQT và BKS

Về tiền lương của Hội đồng quản trị và ban kiểm soát thực hiện theo quy chế tiền lương chung của công ty mức lương cao nhất là 21 triệu đồng/người/tháng và thấp nhất là 8,25 triệu đồng/người/tháng bằng mức chi trả của năm 2013.

Về thù lao của Hội đồng quản trị và ban kiểm soát thực hiện theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông là 1% lợi nhuận sau thuế.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty

Công tác hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị đối với Ban tổng giám đốc được thực hiện tốt theo quy định tại Điều lệ, quy chế quản trị công ty và các quy định của Pháp luật hiện hành.

HĐQT thường xuyên giám sát công tác quản lý điều hành, chỉ đạo, tổ chức sản xuất kinh doanh của Ban Tổng giám đốc nhằm đẩy nhanh tiến độ thi công, thanh quyết toán công trình, công tác đền bù GPMB, công tác bán nhà và các công tác điều hành SXKD khác.

Trong năm 2013, Hội đồng quản trị cũng đã giao nhiệm vụ cho Ban TGD thực hiện sắp xếp lại bộ máy tổ chức và nhân sự nhằm tiết kiệm chi phí, sử dụng nguồn lực có hiệu quả.

Các thành viên Hội đồng quản trị và Ban tổng giám đốc luôn có sự đoàn kết thống nhất cao trong mọi lĩnh vực SXKD cũng như đời sống tinh thần của toàn công ty. Đây là yếu tố cốt lõi trong sự thành công của công ty vượt qua khó khăn và khủng hoảng của nền kinh tế Việt Nam trong nhiệm kỳ 2009-2014.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Chỉ tiêu kinh doanh phấn đấu cho Công ty mẹ trong năm 2013:

- Doanh thu	450 tỷ.
- Kinh doanh BDS	440 tỷ.
- Doanh thu khác	10 tỷ.
- Lợi nhuận trước thuế	95 tỷ.
- Thu nhập bình quân	8.500.000 đ/người/tháng.

Phấn đấu chi trả cổ tức cho cổ đông đạt 10%/ Vốn điều lệ trở lên.

Biện pháp tổ chức thực hiện:

- Phấn đấu hoàn thành dự án khu đô thị mới Dịch Vọng - Dự án khu đô thị mới Bắc quốc lộ 32 - Dự án 202 Hồ Tùng Mậu - Dự án X3 giai đoạn II - Dự án tổ 32 phường Dịch Vọng - Dự án X2 thu nhập thấp. Như vậy có 6 dự án phải phấn đấu xong trong nhiệm kỳ III.

- Khởi động dự án Tây Đô - Hoài Đức - Dự án phường Viên Sơn + Sơn Tây và tìm kiếm thêm những dự án bất động sản có tính thương mại tốt để gởi đầu cho những năm tiếp theo.

Kiện toàn lại HĐQT - Ban Tổng giám đốc - Ban kiểm soát và các tiểu ban phục vụ cho công tác lãnh đạo và quản trị tốt mọi hoạt động SXKD của công ty.

- Về các phòng ban chức năng giữ nguyên như hiện nay, số lượng CBCNV sẽ được điều chỉnh tăng, giảm tùy thuộc vào nhu cầu phát triển SXKD của công ty.

- Phấn đấu giữ vững sự ổn định và phát triển công ty trong các năm 2014-2019.

V. Quản trị Công ty

1. Hội đồng quản trị

Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

STT	Thành viên HĐQT	Tỷ lệ sở hữu cổ phần	Chức danh khác tại các tổ chức khác
1	Ông Nguyễn Văn Kha	5,71%	Không có
2	Ông Vũ Gia Cường	5,81%	Không có
3	Ông Nguyễn Văn Ninh	1,24%	Không có
4	Ông Nguyễn Ngọc Thịnh	0,17%	Không có
5	Ông Đinh Quang Chiến	3,57%	Không có

Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị cũng đã quyết định thành lập tiểu ban kiểm toán nội bộ gồm 06 thành viên trong đó giao 1 đ/c thành viên Hội đồng quản trị làm trưởng tiểu ban, 05 thành viên còn lại là những cán bộ có chuyên môn về kế toán, kiểm toán, tư vấn giám sát công trình để giúp Hội đồng quản trị. Ban tổng giám đốc kiểm tra đánh giá độ tin cậy của thông tin tài chính, kế toán quản trị của công ty cũng như các đơn vị trực thuộc. Thành phần như sau:

TT	Họ và tên	Chức vụ hiện tại	Nhiệm vụ
1	Đinh Quang Chiến	UV HĐQT	Trưởng ban
2	Lê Minh Tuấn	Kế toán trưởng	Phó ban
3	Lê Văn Thục	Thành viên BKS	Thành viên
4	Nguyễn Thị Diệu Linh	Trợ lý HĐQT	Thành viên
5	Nguyễn Hoài Ân	Trưởng phòng TV - GS	Thành viên
6	Đỗ Huy Khải	Phó Kế toán trưởng	Thành viên

Hoạt động của Hội đồng quản trị:

STT	Số nghị quyết	Ngày	Nội dung
1.	01/2013/NQ-HĐQT-LIDECO	07/01/2013	Giao nhiệm vụ kinh doanh năm 2013
2.	02/2013/NQ-HĐQT-LIDECO	18/2/2013	Thông qua ngày đăng ký cuối cùng và thời gian, địa điểm tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2013
3.	03/2013/NQ-HĐQT-LIDECO	28/2/2013	Thông nhất phương án thiết kế kiến trúc một số công trình
4.	04/2013/NQ-HĐQT-LIDECO	13/3/2013	Công tác tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2013
5.	05/2013/NQ-HĐQT-LIDECO	13/3/2013	Công tác chuẩn bị ĐHĐCĐ thường niên năm 2013
6.	06/2013/NQ-HĐQT-LIDECO	15/4/2013	Phê duyệt giá cho thuê tầng dịch vụ tại một số tòa nhà chung cư do Công ty làm Chủ đầu tư Công tác tổ chức và nhân sự, chăm sóc khách hàng, thu vốn và một số nội dung khác
7.	07/2013/NQ-HĐQT-LIDECO	22/4/2013	Phê duyệt phương án tổ chức và nhân sự toàn Công ty Lịch nghỉ lễ 30/4-1/5
8.	08/2013/NQ-HĐQT-LIDECO	31/05/2013	Phê duyệt kinh phí ứng trước để thực hiện dự án khu đất dịch vụ tại DA KĐT BQL32
9.	09/2013/NQ-HĐQT-LIDECO	15/07/2013	Sơ kết tình hình sản xuất kinh doanh 6 tháng đầu năm 2013, giao chỉ tiêu tài chính cần phấn đấu và biện pháp thực hiện cho 6 tháng cuối năm.

10.	10/2013/NQ-HDQT-LIDECO	23/8/2013	Lịch nghỉ lễ và chi thưởng cho CB CNV nhân dịp Quốc Khánh 2/9
11.	11/2013/NQ-HDQT-LIDECO	11/10/2013	Sơ kết tình hình sản xuất kinh doanh 9 tháng năm 2013, giao chỉ tiêu tài chính cần phấn đấu và biện pháp thực hiện để hoàn thành kế hoạch đã đặt ra.
12.	12/2013/NQ-HDQT-LIDECO	3/12/2013	Thông qua việc chi trả cổ tức đợt 1/2012 cho các cổ đông với tỷ lệ 10%/cổ phiếu (01 cổ phiếu được nhận 1.000,đ)
13.	03/2013/NQ-HDQT-LIDECO	27/12/2013	Lịch nghỉ Tết và chi thưởng Tết Dương lịch, Nguyên Đán cho CB CNV năm 2013.

Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành.

Cơ cấu HĐQT của Công ty có 02 Ủy viên HĐQT không điều hành là Ông Nguyễn Văn Kha – Chủ tịch HĐQT Công ty và Ông Đinh Quang Chiến - Ủy viên. Ông Đinh Quang Chiến với kinh nghiệm lâu năm trong lĩnh vực tài chính và kế toán trong năm qua đã trực tiếp chỉ đạo ban Kiểm toán nội bộ tham gia kiểm toán BCTC tại cơ quan Công ty và các đơn vị trực thuộc và các Công ty con của Lideco. Ông Nguyễn Văn Kha chỉ đạo chung, thường xuyên cùng với các thành viên HĐQT và Ban TGD quyết định các vấn đề chiến lược, xây dựng kế hoạch hoạt động để lãnh đạo Công ty đi đúng hướng.

Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị:

Trong năm 2013, tiểu ban kiểm toán nội bộ đã tiến hành 02 đợt kiểm toán nội bộ tại cơ quan Công ty và các đơn vị thành viên cụ thể như sau:

Đợt 1: Từ ngày 21/1/2013 đến ngày 31/1/2013 Kiểm toán BCTC năm 2012 và tình hình thực hiện các quy định nội bộ của Công ty cũng như quy định kế toán hiện hành tại các đơn vị thành viên: Công ty CP Lideco 1, Công ty CP Lideco 2, Công ty CP Lideco 8, XN Xây lắp điện nước & hạ tầng. Tiểu ban KTNB cũng đã đưa ra báo cáo KTNB chi tiết về thực trạng tình hình tài chính tại đơn vị, đề xuất hướng giải quyết nhằm cải tiến, hoàn thiện hệ thống quản lý tài chính nâng cao vai trò giám sát bảo toàn vốn của Công ty mẹ tại đơn vị.

Đợt 2: Từ ngày 16/7/2013 đến ngày 19/7/2013 Kiểm toán soát xét BCTC 6 tháng năm 2013 và tình hình thực hiện các quy định nội bộ của Công ty cũng như quy định kế toán hiện hành tại các

đơn vị thành viên: Công ty CP Lideco 1, Công ty CP Lideco 2, Công ty CP Lideco 8, XN Xây lắp điện nước & hạ tầng.

Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty.

- 1 Ông Nguyễn Văn Kha
- 2 Ông Vũ Gia Cường
- 3 Ông Nguyễn Văn Ninh
- 4 Ông Nguyễn Ngọc Thịnh
- 5 Ông Đinh Quang Chiến

2. Ban Kiểm soát

Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát

STT	Thành viên BKS	Tỷ lệ sở hữu cổ phần	Chức danh khác tại các tổ chức khác
1	Ông Lê Minh Quân	2,1%	Không có
2	Ông Nguyễn Lâm Giang	0,01%	Không có
3	Ông Lê Văn Thục	0,006%	Không có

Hoạt động của Ban kiểm soát

Trong năm qua Ban kiểm soát đã triển khai hoạt động theo đúng quyền hạn, nhiệm vụ được quy định tại luật doanh nghiệp, điều lệ và quy chế quản trị của Công ty.

Ban kiểm soát đã lập kế hoạch, xây dựng chương trình công tác và phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên, triển khai kiểm tra giám sát thường xuyên mọi hoạt động của Công ty.

Trên cơ sở thông tin, tài liệu về công tác quản lý điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty do Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và các phòng ban chức năng Công ty cung cấp. Các thành viên Ban kiểm soát đã thực hiện các công việc như sau:

- + Kiểm tra rà soát lại các quy chế, quy định quản lý nội bộ đã ban hành;
- + Kiểm tra quá trình thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng quản trị về việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2013.
- + Hàng quý thực hiện thẩm định báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, báo cáo tài chính, báo cáo quản trị của Công ty.

Các cuộc họp của Ban kiểm soát

01/BB-BKS-LIDECO	20/2/2013	Rà soát và nghiên cứu các Báo cáo tổng kết tình hình hoạt động trong năm 2011 và kế hoạch 2012 của các phòng ban, đơn vị. Chuẩn bị báo cáo phục vụ Đại hội đồng cổ đông thường niên 2013.
02/BB-BKS-LIDECO	14/3/2013	Thảo luận và đánh giá về tình hình SXKD năm 2012, kế hoạch SXKD 2013, các tài liệu phục vụ Đại hội đồng cổ đông thường niên 2013.
03/BB-BKS-LIDECO	22/4/2013	Phân công nhiệm vụ các thành viên trong Ban kiểm soát trong công tác kiểm tra giám sát các hoạt động của Công ty.
04/BB-BKS-LIDECO	31/7/2013	Tổng kết đánh giá công tác kiểm tra, giám sát của ban KS 6 tháng đầu năm.
05/BB-BKS-LIDECO	14/10/2013	Tổng kết đánh giá công tác kiểm tra, giám sát của ban KS 9 tháng năm 2013.

- Tỷ lệ tham dự họp của các thành viên BKS là 100%.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích

STT	Họ và tên	Chức vụ	Lương, thưởng, phụ cấp, thù lao
1	Nguyễn Văn Kha	Chủ tịch HĐQT	426.465.751
2	Vũ Gia Cường	Tổng Giám Đốc, P. chủ tịch HĐQT	424.255.797
3	Nguyễn Văn Ninh	P.Tổng Giám Đốc Ủy viên HĐQT	367.272.277
4	Nguyễn Ngọc Thịnh	Ủy viên HĐQT	257.139.987
5	Đình Quang Chiến	Ủy viên HĐQT	214.545.683
6	Lê Minh Quân	Trưởng BKS	27.296.854
7	Nguyễn Lâm Giang	TV ban kiểm soát	151.924.165
8	Lê Văn Thục	TV ban kiểm soát	16.378.112
9	Nguyễn Hữu Lập	P.Tổng Giám Đốc	292.098.511
10	Lê Minh Tuấn	Kế toán trưởng	234.326.045
	Cộng		2.411.703.182

Các khoản lợi ích phi vật chất hoặc các khoản lợi ích chưa thể/không thể lượng hoá bằng tiền: Không có

Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Đình Quang Chiến - UV HĐQT		2.300.000	3,74%	2.176.420	3,57%	Cơ cấu lại danh mục đầu tư

Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Không có

Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: Hội đồng quản trị đã ban hành quy chế quản trị công ty và thực hiện công bố thông tin về việc sửa đổi để phù hợp với nội dung quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng quy mô lớn theo thông tư 121/2012/TT-BTC.

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến của Kiểm toán: Đính kèm

2. Báo cáo tài chính:

Báo cáo tài chính được Kiểm toán bao gồm:

Bảng cân đối kế toán

Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ

Thuyết minh Báo cáo tài chính

(Chi tiết đính kèm)

Quý vị cổ đông có thể tham khảo Báo cáo tài chính Công ty mẹ và Báo cáo tài chính Hợp nhất đã Kiểm toán năm 2013 theo đường link dưới đây:

<http://lideco.vn/index.php/quan-he-co-dong/bao-cao-tai-chinh>

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Nguyễn Văn Kha